

Số: 336/2020/QĐST- HNGĐ

Quận 4, ngày 21 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 247/2020/TLST – HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1982

Địa chỉ: 148/12/30/31/2 Đường A, Phường B, Quận C, Tp. HCM

Bị đơn: ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970

Địa chỉ: 321A Đường E, Phường F, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Nguyễn Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 10 do Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 4 cấp ngày 04/3/2020)

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Nguyễn Văn T xác nhận quá trình chung sống ông, bà không có con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Nguyễn Văn T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà D nhận nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0035677 ngày 23/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Bà D đã nộp xong án phí. Hoàn trả cho bà số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Quyết định được thi hành theo quy định tại

Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Tp. HCM;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Cơ quan cấp giấy chứng nhận ĐKKH;
- Lưu VP – HS.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Thị Thủy Tiên**